

PHẢI NƯƠNG CẬY

(Php. 4:4-9)

“Đời sống theo Chúa phải là một đời sống nương cậy Ngài bằng những thái độ phù hợp và bằng những sự thể hiện tương ứng trong đời sống mà sự vui mừng, nhu mì, tín thác, và bình an là những điều được nhận thấy rất rõ”



17

*“Chớ lo phiền chi hết,
nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn
mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời”*

(Php. 4:6)

PHẢI NƯƠNG CẬY

DẪN NHẬP

I. THÁI ĐỘ PHẢI CÓ (Php. 4:4-7)

“Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời” (C. 6)

Không thể có thái độ đúng mà không có nhận thức đúng vì sự nhận thức đúng luôn luôn là yếu tố cơ bản của thái độ đúng. . .

1. Vui Mừng

“Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: Hãy vui mừng đi” (C. 4)

• “vui mừng”: Gr. χαίρω [chairo] ☛ Thái độ tri ân Đức Chúa Trời nhờ nhận thức được các phước hạnh trong Ngài (Sv. Gióp 13:15).

2. Nhu Mi

“Hãy cho mọi người đều biết nét nhu mì của anh em. Chúa đã gần rồi” (C. 5)

• “nét nhu mì”: Gr. ἐπιεικής [epieikes] ☛ Thái độ chịu đựng nhờ có lòng toàn tín nơi Đức Chúa Trời (Sv. Rô. 8:28).

3. Tín Thác

“Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời” (C. 6)

• “lo phiền”: Gr. μεριμνάω [merimnao] ☛ Thái độ không cẩu kinh nhờ nhận biết quyền tể trị tối cao của Đức Chúa Trời (Sv. Rô.



16:20)

4. Bình An

“Sự bình an của Đức Chúa Trời Vượt Quá mọi sự hiểu biết, sẽ giữ gìn lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ” (C. 7)

• “sự bình an”: Gr. ειρήνη [eirene] ☛ Sự an tâm có được nhờ sự tín thác đối với Đức Chúa Trời (Sv. Thi. 46:10)

II. SỰ THỂ HIỆN PHẢI CÓ (Php. 4:8-9)

“Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi, và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em” (C. 9)

Cùng một cách tương tự, tự thân thái độ không làm nên đời sống được vì đời sống chính là sự thể hiện ra của các thái độ trong tâm lòng. . .

1. Trong Tâm Trí

“Rốt lại, hỡi anh em, phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thanh sạch, điều chi đáng yêu chuộng, điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến” (C. 8)

• “phải nghĩ đến”: Gr. λογίζομαι [logizomai]

(1) “chân thật”: Gr. ἀληθής [alethes] ☛ Đức thành tín, lời phán của Đức Chúa Trời (Sv. Rô. 3:4)

(2) “đáng tôn”: Gr. σεμνός [semnos] ☛ Đáng xem trọng (Sv. Châm. 8:6)

(3) “công bình”: Gr. δίκαιος [dikaios] ☛ Được Đức Chúa Trời chuẩn thuận (Sv. Ma. 6:33)

(4) “thanh sạch”: Gr. ἁγνός [hagnos] ☛ Phù hợp với sự thánh khiết (Sv. Hê. 12:14)



- (5) “đáng yêu chuộng”: Gr. προσφιλής [prospheiles] ☛ Thuộc về Đức Chúa Trời (Sv. Ma. 22:37)
- (6) “có tiếng tốt”: Gr. εὐφημος [euphemos] ☛ Đem lại sự chúc tụng Đức Chúa Trời (Sv. 1Phi. 2:12)
- (7) “có nhân đức”: Gr. ἀρετή [arete] ☛ Điều thiện, điều đẹp ý Đức Chúa Trời (Sv. Mác 10:18)
- (8) “đáng khen”: Gr. ἔπαινος [epainos] ☛ Đem lại giá trị Thiên Đàng (Sv. Ma. 5:48)

2. Trong Hành Vi

“Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi, và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em” (C. 9)

- “hãy làm đi”: Gr. πρόσσω [prasso]
 - (1) “đã học”: Gr. μανθάνω [manthano] ☛ Đã theo Chúa phải có tính dễ dạy (Sv. 2Ti. 3:7)
 - (2) “đã nhận”: Gr. παραλαμβάνω [paralambano] ☛ Đã theo Chúa phải vâng lời (Sv. Hê. 3:18)
 - (3) “đã nghe”: Gr. ἀκούω [akouo] ☛ Đã theo Chúa phải nhạy bén (Sv. Hê. 5:14)
 - (4) “đã thấy”: Gr. οἶδα [oida] ☛ Đã theo Chúa phải noi gương (Sv. 1Cô. 11:1)

KẾT LUẬN